Ngày soạn:

**CHƯƠNG 4: HIĐROCACBON – NHIÊN LIỆU**

**BÀI 34: KHÁI NIỆM VỀ HỢP CHẤT HỮU CƠ VÀ HOÁ HỌC HỮU CƠ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Nêu được khái niệm hợp chất hữu cơ, hoá học hữu cơ. Phân biệt được các chất hữu cơ với các chất vô cơ. Trình bày được cách phân loại các hợp chất hữu cơ đơn giản thành hiđrocacbon và dẫn xuất của hiđrocacbon.

**2. Năng lực:**

- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp, hợp tác, quan sát

- Năng lực riêng: Năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề thông qua môn hóa học. Năng lực sử dụng ngôn ngữ hóa học và vận dụng kiến thức hóa học vào cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Hình ảnh về hợp chất hữu cơ, hoá học hữu cơ, máy chiếu.

- Hoá chất: Bông, nến, cồn, nước vôi trong, đèn chiếu, phiếu học tập.

**2. Học sinh:** Nghiên cứu nội dung bài học, bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b) Nội dung:** GV đặt vấn đề, HS lắng nghe

**c) Sản phẩm:** HS ghi bài mới vào vở

**d) Tổ chức thực hiện:**

*- GV đặt vấn đề*: Từ thời cổ đại con người đã biết sử dụng và chế biến các loại hợp chất hữu cơ có trong thiên nhiên để phục vụ cho cuộc sống của mình. Vậy hữu cơ là gì? Hoá học hữu cơ là gì? Bài học hôm nay giúp các em trả lời được câu hỏi này?

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:**  **Khái niệm về hợp chất hữu cơ**

**a) Mục tiêu:** Biết được hợp chất hữu cơ có ở đâu và hợp chất hữu cơ là gì?

**b) Nội dung:** Dạy học, nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

**c) Sản phẩm:** Nắm được hợp chất hữu cơ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **-** Giới thiệu các mẫu vật hoặc hình vẽ, tranh ảnh có chứa các hợp chất hữu cơ. Vậy HCHC có ở đâu?  **- GV:** Tiến hành thí nghiệm Đốt cháy bông, úp ống nghiệm trên ngọn lửa, khi ống nghiệm mờ đi, xoay lại rót nước vôi vào và lắc đều.  **- GV:** Gọi HS nhận xét hiện tượng 🠢 Giải thích tại sao nước vôi bị vẩn đục?  **- GV:** Tương tự, khi đốt cháy các hợp chất hữu cơ khác như: cồn, nến 🠢 CO2.  **- GV:** Vậy trong thành phần hợp chất hữu cơ có chứa nguyên tố nào? HS rút ra định nghĩa về hợp chất hữu cơ là gì?  - GV Yêu cầu HS làm bài tập 1: CH4, C2H6O, C2H4, C2H6, CH3Cl, C2H5O2N, NaHCO3, MgCO3, CO. 🠢 Yêu cầu HS nhận xét thành phần các nguyên tố trong các công thức trên. Trong các hợp chất trên, hợp chất nào là hợp chất hữu cơ, hợp chất nào là hợp chất vô cơ?  **- GV** Yêu cầu HS phân loại hợp chất hữu cơ theo thành phần.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** HS quan sát, lắng nghe và trả lời  - GV quan sát, hướng dẫn HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày, rút ra kết luận **→** HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và hoàn chỉnh lại kiến thức. | **I. Khái niệm về hợp chất hữu cơ**  **1) Hợp chất hữu cơ có ở đâu?**  - Hợp chất hữu cơ có ở xung quanh chúng ta, tồn tại:  + Trong cơ thể người, động vật, thực vật, sinh vật.  + Trong hầu hết các loại lương thực, thực phẩm (gạo, thịt, cá, rau, quả,...) + Trong các loại đồ dùng, dụng cụ hàng ngày: quần, áo, bút, thước, sách, ....  **2) Hợp chất hữu cơ là gì?**  Hợp chất hữu cơ là hợp chất của cacbon (trừ CO, CO2, H2CO3, muối cacbonat kim loại …..)  **3) Phân loại hợp chất hữu cơ**  - HCHC được chia thành 2 loại chính:  + Hiđrocacbon: Là hợp chất hữu cơ tạo bởi 2 nguyên tố: C, H. VD: CH4, C2H4, C2H6  + Dẫn xuất hiđrocacbon: Là hợp chất hữu cơ, ngoài C, H trong phân tử còn chứa các nguyên tố khác: O, Cl, N, S, F, ... VD: C2H6O, CH3Cl, C2H5O2N |

**Hoạt động 2: Khái niệm về hoá học hữu cơ**

**a) Mục tiêu:** Nắm được khái niệm về hóa học hữu cơ

**b) Nội dung:** Dạy học, nêu và giải quyết vấn đề; phương pháp thuyết trình; sử dụng đồ dung trực quan

**c) Sản phẩm:** Nắm nõ khái niệm

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - *GV yêu cầu:* Hoá học hữu cơ là gì? Hoá học hữu cơ có vai trò quan trọng thế nào đối với đời sống, xã hội của con người.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  **-** HS tiếp nhận, suy nghĩ trả lời  - GV quan sát, hướng dẫn HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày, rút ra kết luận **→** HS khác nhận xét và bổ sung  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức. | **II. Khái niệm về hoá học hữu cơ**  *-* HHHC là ngành hóa học chuyên nghiên cứu về các HCHC và những chuyển đổi của chúng.  *-* Hóa học hữu cơ có vai trò quan trọng đối với đời sống, xã hội của con người: tạo ra nguyên liệu mới, vật liệu mới đáp ứng sự phát triển kinh tế, xã hội. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Luyện tập củng cố nội dung bài học

**b) Nội dung:** gv đưa ra câu hỏi, Hs sử dụng kiến thức đã học để hoàn thành.

**c) Sản phẩm:** Kết quả bài làm của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1**: GV yêu cầu HS làm bài luyện tập:

**Câu 1:** Hãy sắp xếp các chất: K2CO3, CH3COOH, Ca(HCO3)2, C6H6, C2H5Cl, C3H8, CaCO3, C4H10, C2H6O, NaNO3, KHCO3 vào các cột thích hợp trong bảng sau:

**B2**: HS tiếp nhận, hoạt động nhóm làm bài tập phiếu học tập

**B3**: HS trình bày kết quả bài làm

**Câu 1**:

+ Hiđrocacbon:C6H6, C3H8, C4H10,

+ Dẫn xuất của hiđrocacbon:CH3COOH, C2H5Cl, C2H6O

+ Hợp chất vô cơ:K2CO3, Ca(HCO3)2, CaCO3, NaNO3, KHCO3

**B4:** GV Nhận xét và hoàn chỉnh kiến thức.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:**Vận dụng kiến thức đã học làm bt

**b) Nội dung:** gv đưa ra câu hỏi, Hs sử dụng kiến thức đã học để hoàn thành

**c) Sản phẩm:** Kết quả bài làm của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1:** *GV giao nhiệm vụ***:** Sưu tầm một số lương thực thực phẩm và phân loại

**B2:** Hs tiếp nhận thông tin và suy nghĩ trả lời

**B3:** HS trình bày câu trả lời, một số HS khác nhận xét, đánh giá.

**B4:** GV nhận xét, đánh giá, chốt lại bài học.

**\*Hướng dẫn về nhà:**

- Vẽ sơ đồ tư duy khái quát lại nội dung bài học

- Học bài cũ và làm các BT/ sgk

- Xem trước bài 35 “Cấu tạo phân tử hợp chất hữu cơ”